

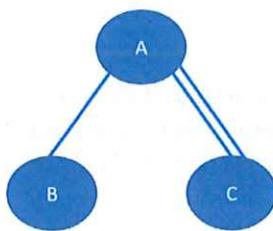


## KẾ HOẠCH TRẢ THƯỞNG CỦA CÔNG TY TNHH AMWAY VIỆT NAM

### Tìm hiểu về Kinh Doanh với Amway Việt Nam

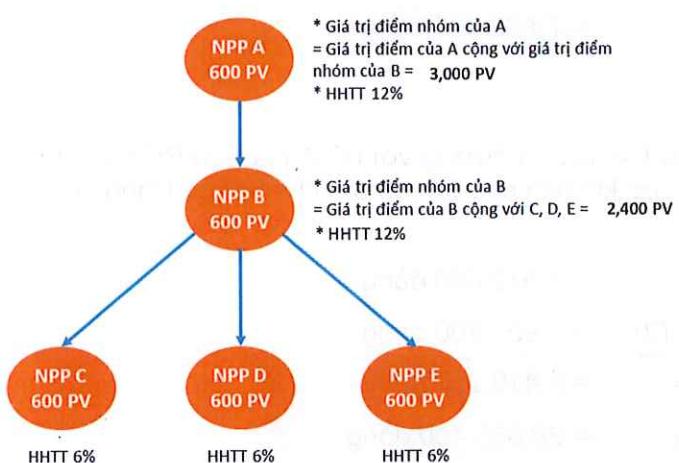
- Thu nhập từ hoạt động kinh doanh với Amway Việt Nam, Danh Hiệu, tưởng thưởng sẽ được tính theo Giá Trị Điểm (GTĐ) và Doanh Số Bán Hàng (DSBH) mà Nhà Phân Phối tích lũy được trong mỗi tháng. Cụ thể, Amway Việt Nam sẽ tính Hoa Hồng, Tiền thưởng và các lợi ích kinh tế khác cho Nhà Phân Phối dựa trên Doanh Số Bán Hàng của Nhà Phân Phối. Danh Hiệu và tưởng thưởng sẽ được tính theo công thức quy định tại Kế Hoạch Trả Thưởng này.
- Thế nào là GTĐ, DSBH, Giá Bán cho Nhà Phân Phối, Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị, Nhóm Cá Nhân (theo Kế Hoạch Trả Thưởng), Nhánh 21%?

PV - Giá Trị Điểm (GTĐ)	Là một giá trị bằng số được quy định cho mỗi Sản Phẩm, được cộng dồn để xác định Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích hàng tháng, dao động từ 3% đến 21%. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, PV được viết là P.
BV – Doanh Số Bán Hàng (DSBH)	Là đơn vị đo bằng tiền được quy định cho mỗi Sản Phẩm và được sử dụng để tính toán các khoản Hoa Hồng hàng tháng và hàng năm. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, BV được viết là B.
DP - Giá Bán cho Nhà Phân Phối	Là giá mà Nhà Phân Phối có thể mua Sản Phẩm từ Amway Việt Nam, giá này có thể được sửa đổi theo từng thời điểm sau khi thông báo với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, DP được viết là W.
CP - Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị	Là giá mà Nhà Phân Phối bán các Sản Phẩm của Amway Việt Nam cho Khách Hàng của họ theo mức giá bán lẻ do Amway Việt Nam khuyến nghị. Nhà Phân Phối không được bán cao hơn Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị cho người tiêu dùng hoặc không thấp hơn Giá Bán cho Nhà Phân Phối. Trong Tài liệu giới thiệu Sản Phẩm, CP được viết là Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị.
Nhóm Cá Nhân (theo Kế hoạch trả thưởng)	Bao gồm tất cả các Nhà Phân Phối tuyển dưới của nhánh chưa đạt 21% Hoa Hồng Thành Tích.
Nhánh 21%	Là nhánh có ít nhất 1 Nhà Phân Phối tuyển dưới đạt 21% Hoa Hồng Thành Tích.



- Mô hình trả hoa hồng, trả thưởng của Amway Việt Nam có thể khuyến khích Nhà Phân Phối phát triển hệ thống. GTĐ doanh thu của tuyến dưới cộng lên cho tuyến trên để tính toán thành tích nhận hoa hồng. Điều này thúc đẩy Nhà Phân Phối phát triển hệ thống, tạo ra nỗ lực của cả đội nhóm để tăng trưởng hoạt động kinh doanh. Việc cộng điểm của tuyến dưới lên cho tuyến trên để tưởng thưởng cho công sức hỗ trợ và phát triển tuyến dưới của Nhà Phân Phối.

Ví dụ bên dưới minh họa GTĐ doanh thu của tuyến dưới cộng lên cho tuyến trên để tính GTĐ nhóm – làm cơ sở xác định % Hoa Hồng Thành Tích.



- Đặc biệt, Amway Việt Nam có “Hoa hồng phát triển hệ thống hàng tháng” (chi tiết cụ thể ở phần “Các loại Hoa Hồng”) nhằm thưởng cho các Nhà Phân Phối có nỗ lực phát triển nhiều nhóm tuyến dưới đạt thành tích 21%.

## THẺ NÀO LÀ THÁNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN?

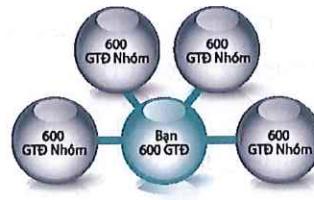
**Tháng Đủ Điều Kiện** (tháng Q) được công nhận cho Nhà Phân Phối khi đáp ứng được một trong các điều kiện sau:

- Đạt được ít nhất 10.000 GTĐ nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho 1 nhánh 21% và vẫn đạt ít nhất 4.000 GTĐ nhóm trong một tháng.
- Bảo trợ cho ít nhất 2 nhánh 21% trong một tháng.

#### Ví dụ 4:

Tổng GTĐ nhóm của bạn trong tháng là 3.000 PV.

DSBH của mỗi cá nhân Nhà Phân Phối trong tháng là:  
 $600 \text{ PV} \times 25.200 \text{ BV} = 15.120.000 \text{ BV}$



12% Hoa Hồng Thành Tích trên DSBH cá nhân

$$(15.120.000 \text{ DSBH} \times 12\%) \text{ (1)} = 1.814.400 \text{ đồng}$$

Khoản chênh lệch Hoa Hồng Thành Tích từ Tuyến dưới:

$$(15.120.000 \text{ DSBH} \times 6\% \times 4) \text{ (2)} = 3.628.800 \text{ đồng}$$

$$\text{Hoa Hồng Thành Tích của bạn} = (1) + (2) = (3) = 5.443.200 \text{ đồng}$$

$$10\% \text{ lợi nhuận bán lẻ của } 15.120.000 \text{ DSBH} \text{ (4)} = 1.512.000 \text{ đồng}$$

$$\text{Tổng thu nhập của bạn mỗi tháng} = (3) + (4) = 6.955.200 \text{ đồng}$$

$$\text{Tổng thu nhập của bạn mỗi năm} = 83.462.400 \text{ đồng}$$

$$(12 \times 6.955.200)$$

Tuy nhiên, không phải mỗi Nhà Phân Phối đều bảo trợ 4 Nhà Phân Phối khác, có thể bảo trợ ít hơn, tùy thuộc vào thời điểm và nỗ lực xây dựng hoạt động kinh doanh. Đây chỉ đơn thuần là con số minh họa cho cách tính thu nhập từ cơ hội kinh doanh cùng Amway Việt Nam.

#### Thông qua Hoạt Động Mở Rộng Hệ Thống

Hoạt động kinh doanh của Nhà Phân Phối tiếp tục phát triển do các Nhà Phân Phối tuyến dưới theo hình mẫu của Nhà Phân Phối tuyến trên và bắt đầu Hoạt Động Bảo Trợ.

Giả sử tất cả 4 Nhà Phân Phối tuyến tiếp tục đạt 600 GTĐ trong một tháng, mỗi người lại tiếp tục bảo trợ 4 Nhà Phân Phối khác và mỗi người này lại cũng đạt 600 GTĐ trong cùng tháng. Tổng GTĐ của mỗi nhóm sẽ là 3.000 PV. Nếu bạn vẫn tiếp tục đạt 600 GTĐ trong tháng, thu nhập của bạn là:

#### Ví dụ 5:

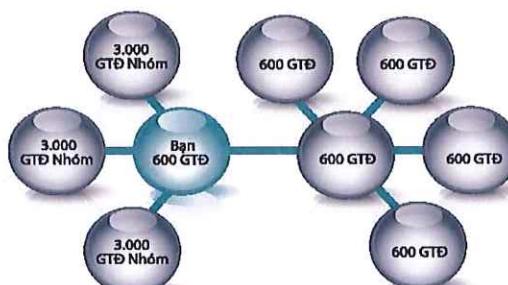
Tổng GTĐ nhóm của bạn trong tháng là 12.600 PV.

DSBH cá nhân của bạn:

$$600 \text{ PV} \times 25.200 \text{ BV} = 15.120.000 \text{ BV}$$

DSBH mỗi tuyến dưới trực tiếp của bạn:

$$3.000 \text{ PV} \times 25.200 \text{ BV} = 75.600.000 \text{ BV}$$



# CÁC MỨC DANH HIỆU VÀ TƯỞNG THƯỞNG

Để ghi nhận và tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối đạt thành tích, Amway Việt Nam cũng đã phát triển hệ thống các Danh Hiệu và tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối.

Huy hiệu và Bảng Danh Dự là những phần thưởng vinh dự dành cho các Nhà Phân Phối đạt được những thành tích trong hoạt động xây dựng kinh doanh. Mỗi cấp bậc sẽ có các mức Hoa Hồng và các mức Tiền thưởng tương ứng.



- Nhà Phân Phối Platinum phải có 12 Tháng Đủ Điều Kiện trong Năm Tài Chính; hoặc 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Tương Đương ít nhất là 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính; hoặc 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Nhóm ít nhất là 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS RUBY

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Ruby

- Nhà Phân Phối Platinum phải đạt được 20.000 GTĐ nhóm Ruby trong 12 tháng trong Năm Tài Chính; hoặc 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Tương Đương ít nhất là 288.000 GTĐ nhóm Ruby trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI SAPPHIRE

### Để đạt được Danh Hiệu Sapphire

- Nhà Phân Phối Platinum phải đạt 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ cho 2 nhánh 21% trong cùng 6 tháng trong Năm Tài Chính; hoặc
- Đạt ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ cho ít nhất 3 nhánh 21% trong cùng 6 tháng trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS SAPPHIRE

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Sapphire

- Nhà Phân Phối Platinum phải đạt 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ cho 2 nhánh 21% trong 12 tháng trong Năm Tài Chính; hoặc
- Đạt ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ cho ít nhất 3 nhánh 21% trong 12 tháng trong Năm Tài Chính; hoặc
- Đáp ứng các yêu cầu đủ điều kiện là Nhà Phân Phối Sapphire trong 10 hoặc 11 tháng và có GTĐ Tương Đương ít nhất là 345.600 GTĐ trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI EMERALD

### Để đạt được Danh Hiệu Emerald

- Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ cho 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS EMERALD

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Emerald

- Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ cho 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% trong 12 tháng trong năm tài chính; hoặc đạt 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Tương Đương ít nhất 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính; hoặc đạt 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ Nhóm ít nhất 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.

## NHÀ PHÂN PHỐI DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Diamond

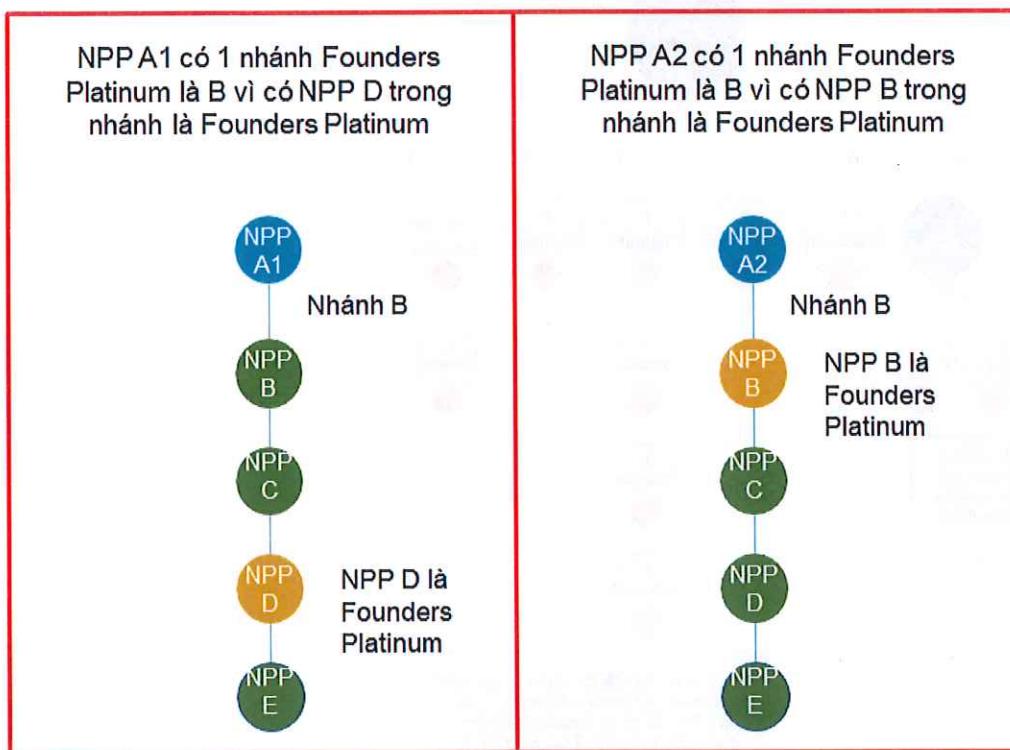
- Nhà Phân Phối Platinum phải là người được nhận Hoa Hồng Emerald (\*\*\* ) và bảo trợ cho 6 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt mức tối đa Hoa Hồng Thành Tích 21% ít nhất 6 tháng trong Năm Tài

BẢNG TÍNH ĐIỂM QC (**)	
Tuyến dưới đạt chuẩn	Điểm QC / tuyến dưới
Founders Platinum (Tối đa 3 QC / 1 nhánh)	1,0
Nhận Hoa Hồng Emerald (***)	1,5
Nhận Hoa Hồng Diamond (***)	3,0
Nhận Hoa Hồng Diamond và có ít nhất 6 nhánh Founders Platinum (***)	6,0

(\*\*\*) Chi tiết về Hoa Hồng Emerald, Hoa Hồng Diamond sẽ được trình bày trong phần “Các loại hoa hồng” bên dưới.

(\*) Nhánh Founders Platinum: là nhánh có ít nhất một Founders Platinum trong nhánh.

Ví dụ minh họa nhánh Founders Platinum



(\*\*) Điểm QC: chỉ tính cho nhánh Founders Platinum. Dựa vào bảng tính điểm QC và số tuyến dưới đạt chuẩn thuộc từng nhánh Founders Platinum để tính **tổng điểm QC** của tất cả các nhánh Founders Platinum.

Ví dụ minh họa cách tính điểm QC

Căn cứ vào bảng tính trên, Nhà Phân Phối X có 6 nhánh Founders Platinum và tổng số điểm QC là 14,5.

Như vậy theo điều kiện đạt Danh Hiệu Executive Diamond bên dưới, Nhà Phân Phối X đã đủ điều kiện đạt Danh Hiệu Executive Diamond.

## NHÀ PHÂN PHỐI EXECUTIVE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Executive Diamond

- Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 6 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 10 điểm QC trở lên.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS EXECUTIVE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Executive Diamond

- Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 6 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 16 điểm QC trở lên.

## NHÀ PHÂN PHỐI DOUBLE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Double Diamond

- Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 8 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 25 điểm QC trở lên.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS DOUBLE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Double Diamond

- Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 8 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 34 điểm QC trở lên.

## NHÀ PHÂN PHỐI TRIPLE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Triple Diamond

- Nhà Phân Phối Founders Diamond bảo trợ cho từ 10 nhánh Founders Platinum trở lên và đạt từ 43 điểm QC trở lên.

## NHÀ PHÂN PHỐI FOUNDERS TRIPLE DIAMOND

### Để đạt được Danh Hiệu Founders Triple Diamond

# CÁC LOẠI HOA HỒNG

Lợi nhuận bán lẻ (10%) bắt đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 11 năm 2020 không nằm trong tổng hoa hồng phải trả cho Nhà Phân Phối. Đây là chênh lệch giữa giá từ Amway Việt Nam bán cho Nhà Phân Phối và giá khuyến nghị Nhà Phân Phối bán cho Khách Hàng. Nhà Phân Phối không được bán cao hơn Giá Bán Lẻ Khuyến Nghị cho người tiêu dùng hoặc không thấp hơn Giá Bán cho Nhà Phân Phối.

Khi có những sửa đổi về DSBH và/hoặc GTĐ trong tương lai, khoản điểm này sẽ được điều chỉnh theo từng giai đoạn và số liệu sửa đổi sẽ được Amway Việt Nam công bố qua các phương tiện truyền thông chính thức của Amway Việt Nam và trong Bảng giá bán dành cho Nhà Phân Phối sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

## 1. Hoa Hồng Thành Tích

Tổng GTĐ của các Sản Phẩm mà Nhà Phân Phối mua và bán cho Khách Hàng trong một tháng sẽ quyết định mức phần trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đó. Tổng GTĐ càng lớn, mức phần trăm Hoa Hồng Thành Tích của Nhà Phân Phối trong tháng đó càng cao.

Dưới đây là Bảng quy định Hoa Hồng Thành Tích mà dựa theo đó sẽ quyết định Nhà Phân Phối nhận được bao nhiêu phần trăm Hoa Hồng Thành Tích.

Tổng Giá Trị Điểm hàng tháng	Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích
Từ 10.000 trở lên	21%
7.000	18%
4.000	15%
2.400	12%
1.200	9%
600	6%
200	3%*

\* Mức Phần Trăm Hoa Hồng Thành Tích 3% bắt đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.

Không phải mọi Nhà Phân Phối đều đạt 200 GTĐ mỗi tháng. Một số có thể đạt ít hơn hoặc số khác có thể cao hơn.

Mức % Hoa Hồng Thành Tích (% HHTT) được tính dựa trên GTĐ Nhóm của tuyến dưới trực tiếp được chuyển tiếp lên cho tuyến trên. Tuy nhiên, khi tuyến dưới trực tiếp đạt mức 21% HHTT, GTĐ nhóm của tuyến dưới không được chuyển lên tuyến trên nữa, nhưng % HHTT vẫn được chuyển lên cho tuyến trên.

Ví dụ minh họa

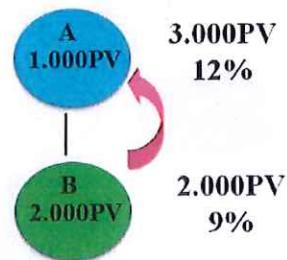
## Ví dụ 2

Trong tháng, A đạt 1.000 PV, B là tuyến dưới trực tiếp của A đạt 2.000 PV.

Tính Hoa Hồng Thành Tích của A và B như sau:

### Bước 1: Xác định GTĐ nhóm

- GTĐ nhóm của B: 2.000 PV.
- GTĐ nhóm của A: 3.000 PV.



### Bước 2: Xác định Mức Phản Trăm Hoa Hồng Thành Tích

- Mức Hoa Hồng Thành Tích của B là 9%.
- Mức Hoa Hồng Thành Tích của A là 12%.

### Bước 3: Tính Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân

- Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân của B:  $9\% \times 2.000 \text{ PV} \times 25.200 = 4.536.000 \text{ đồng}$
- Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân của A:  $12\% \times 1.000 \text{ PV} \times 25.200 = 3.024.000 \text{ đồng}$

### Bước 4: Tính Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch

- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch của B: B không có tuyến dưới nên không có Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch
- Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch của A đối với B:  $(12\% - 9\%) \times 2.000 \text{ PV} \times 25.200 = 1.1512.000 \text{ đồng}$

### Bước 5: Hoa Hồng Thành Tích thực nhận

- Hoa Hồng Thành Tích của B: 4.536.000 đồng
- Hoa Hồng Thành Tích của A:  $3.024.000 + 1.1512.000 = 4.536.000 \text{ đồng}$

## 2. Hoa Hồng Ruby

Để nhận được Hoa Hồng Ruby, Nhà Phân Phối Platinum phải đạt được 20.000 GTĐ nhóm Ruby. GTĐ nhóm Ruby là GTĐ nhóm không bao gồm Doanh số chuyển tiếp của Platinum không đủ điều kiện và nhánh đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%. Platinum không đủ điều kiện là Nhà Phân Phối Platinum hiện tại nhưng không đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21% trong tháng tính hoa hồng Ruby.

**Hoa Hồng Ruby tương đương với 2% tổng GTĐ nhóm Ruby trong tháng đó.**

Cách tính Hoa Hồng Ruby:

Bước 1: Xác định GTĐ nhóm và mức % Hoa Hồng Thành Tích

Bước 2: Xác định GTĐ nhóm Ruby và xác định NPP có đủ điều kiện nhận hoa hồng Ruby hay không

Bước 3: Tính Hoa Hồng Ruby

- b. Một Nhà Phân Phối có thể nhận toàn bộ, hoặc một phần, hoặc không nhận được khoản tiền nào của 6% Hoa Hồng Lãnh Đạo theo các điều kiện sau đây:
- **NHẬN TOÀN PHẦN:** Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít nhất 10.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 1 nhánh 21% trong cùng một tháng.
  - **HOẶC MỘT PHẦN:**
    - + Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít nhất 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho ít nhất 1 nhánh 21% trong cùng một tháng.
    - + Hoặc nếu Nhà Phân Phối đạt được ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp tối thiểu 2 nhánh 21% trong cùng một tháng.
  - **HOẶC KHÔNG NHẬN:** Nếu Nhà Phân Phối đạt được ít hơn 4.000 GTĐ nhóm và bảo trợ trực tiếp cho 1 nhánh 21% trong cùng một tháng
- c. Khoản chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% là Hoa Hồng Lãnh Đạo tính trên phần GTĐ nhóm mà Nhà Phân Phối còn thiếu để đạt điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần. Khi số tiền chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% được tạo ra, ít nhất khoản Hoa Hồng Lãnh Đạo này phải tiếp tục được chuyển tiếp lên Tuyến Bảo Trợ trên.
- d. 4.000 GTĐ nêu trên không bao gồm doanh số của tuyến dưới 21%.

#### Cách tính Hoa Hồng Lãnh Đạo:

Bước 1: Xác định Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo (toute phần hoặc một phần)

Bước 2: Tính Doanh số tạo Hoa Hồng Lãnh Đạo

Bước 3: Tính Khoản chênh lệch Hoa Hồng Lãnh Đạo 6% (nếu có)

Bước 4: Hoa Hồng Lãnh Đạo thực nhận: Bước 2 – Bước 3

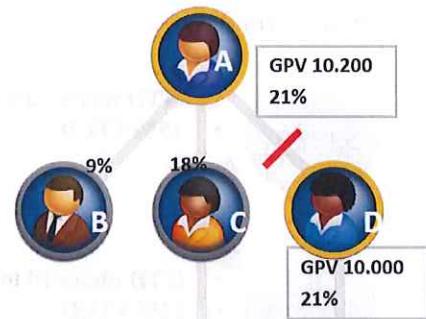
#### Ví dụ 1:

Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo cho Nhà Phân Phối A theo hình minh họa.

**Bước 1:** NPP A có GTĐ Nhóm là 10.200 PV và có 1 nhánh 21% là D (10.000 PV), nên đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo toàn phần.

**Bước 2:** Doanh số của D tạo Hoa Hồng Lãnh Đạo cho A:

$$6\% \times 10.000 \text{ PV} \times 25.200 = 15.120.000 \text{ đồng}$$



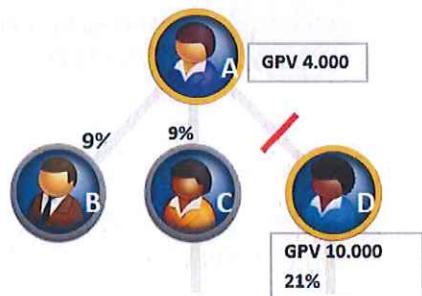
#### Ví dụ 2:

Tính Hoa Hồng Lãnh Đạo cho Nhà Phân Phối A theo hình minh họa.

**Bước 1:** NPP A có GTĐ Nhóm là 4.000 PV và có 1 nhánh 21% là D (10.000 PV), nên đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Lãnh Đạo một phần.

**Bước 2:** Doanh số của D tạo Hoa Hồng Lãnh Đạo cho A:

$$6\% \times 10.000 \text{ PV} \times 25.200 = 15.120.000 \text{ đồng}$$



**Bước 3:** Khoản chênh lệch HHLĐ 6% của A là:  $(10.000 - 4.000) \times 6\% \times 25.200 = 9.072.000 \text{ đồng}$

Do doanh số nhóm cá nhân của A chỉ đạt 4.000 PV, ít hơn 6.000 PV so với mức GTĐ Nhóm cần có để

## Cách tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ:

- Nhận toàn phần:**

4% x Tổng GTĐ nhóm của các tuyến dưới được Hỗ Trợ Bảo Trợ đạt  $21\% \times 25.200$

- Nhận một phần:**

**Bước 1:** Tính tổng Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ trước khi điều chỉnh:  $4\% \times$  GTĐ nhóm của các tuyến dưới được Hỗ Trợ Bảo Trợ đạt  $21\% \times 25.200$ . (1)

**Bước 2:** Tính trung bình cộng các khoản Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ mà Nhà Phân Phối được hưởng trước khi điều chỉnh. (2)

**Bước 3:** Tìm mức điều chỉnh bằng cách so sánh (2) với mức điều chỉnh trung bình:  $10.080.000đ$  (Amway Việt Nam có thể thay đổi mức điều chỉnh trung bình này và thông báo cho Nhà Phân Phối sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt).

**Trường hợp 1:** Nếu  $(2) \geq 10.080.000$  đồng thì lấy mức điều chỉnh là  $10.080.000$  đồng.

**Trường hợp 2:** Nếu  $(2) < 10.080.000$  đồng thì lấy (2) làm mức điều chỉnh.

**Bước 4:** Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ Nhà Phân Phối thực nhận sẽ là: (1) trừ đi mức điều chỉnh Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ.

### Ví dụ 1:

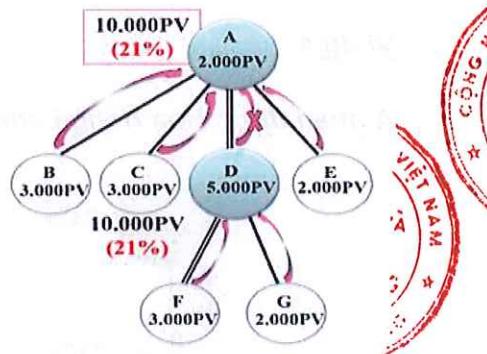
Tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ cho Nhà Phân Phối A.  
A Hỗ Trợ Bảo Trợ cho D và A Bảo Trợ Trực Tiếp cho B, C, E.

A có GTĐ nhóm là  $10.000 PV$  và Hỗ Trợ Bảo Trợ cho D đạt  $21\%$ .

Vì thế A nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ toàn phần.

Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ của A là:

$$4\% \times 10.000 PV \times 25.200 = 10.080.000 đồng$$



### Ví dụ 2:

Tính Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ cho Nhà Phân Phối A. A Hỗ Trợ Bảo Trợ cho B, C, D.

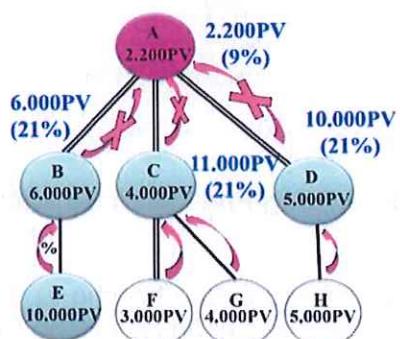
A có GTĐ nhóm là  $2.200 PV$  và Hỗ Trợ Bảo Trợ cho B, C, D đạt  $21\%$ .

Vì thế A nhận Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ một phần.

**Bước 1:** Tính tổng Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ trước khi điều chỉnh  
 $4\% \times (6.000 + 11.000 + 10.000) PV \times 25.200 = 27.216.000 đồng$

**Bước 2:** Tính trung bình cộng các khoản Hoa Hồng Hỗ Trợ Bảo Trợ  
 $27.216.000 / 3 = 9.072.000 đồng$

**Bước 3:** Tìm mức điều chỉnh



- **NHẬN TOÀN PHẦN:** Tất cả các Nhà Phân Phối đạt thành tích 21% thuộc tầng đầu tiên của Nhà Phân Phối phải đạt đủ 10.000 GTĐ Nhóm. Mỗi tháng, Amway Việt Nam trả hoa hồng cho Nhà Phân Phối này tương đương với 1% DSBH của tất cả các nhánh 21% từ tầng thứ hai trở xuống đến và bao gồm DSBH của người nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng tiếp theo và tầng đầu tiên của người đó.
- **NHẬN MỘT PHẦN:** Nhà Phân Phối nhận một phần Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng trong trường hợp đạt điều kiện nhận hoa hồng này nhưng có nhánh 21% thuộc tầng đầu tiên của mình không đạt đủ 10.000 GTĐ Nhóm. Với trường hợp này, Nhà Phân Phối không được nhận phần hoa hồng trên doanh số còn thiếu của nhánh 21% không đạt đủ 10.000 GTĐ nhóm và phần hoa hồng này được chuyển lên cho tuyến trên tiếp theo đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng (Tuyến Trên Tiếp Theo Đủ Điều Kiện). Khoản hoa hồng chuyển lên này được gọi là Khoản Điều Chỉnh.

Như vậy:

- Nhà Phân Phối này sẽ nhận 1% DSBH của tất cả các nhánh 21% từ tầng thứ hai trở xuống đến và bao gồm DSBH của người nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Hàng Tháng tiếp theo và tầng đầu tiên của người đó, trừ đi Khoản Điều Chỉnh.
- Tuyến Trên Tiếp Theo Đủ Điều Kiện sẽ nhận Khoản Điều Chỉnh cộng với Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống mà họ được nhận.

#### Cách tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống:

Bước 1: Xác nhận Nhà Phân Phối nào đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống 1%

Bước 2: Tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống 1%

Bước 3: Xác nhận Khoản Điều Chỉnh

Xét tầng thứ nhất của Nhà Phân Phối đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống.

Trường hợp 1: Nếu GTĐ nhóm  $\geq 10.000$  PV (đủ chuẩn) thì không cần điều chỉnh

Trường hợp 2: Nếu GTĐ nhóm  $< 10.000$  PV (không đủ chuẩn) thì cần điều chỉnh

Bước 4: Xác định hoa hồng thực nhận: Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống Nhà Phân Phối thực nhận sẽ cộng khoản tiền được chuyển lên (nếu có) và trừ đi Khoản Điều Chỉnh cho tuyến trên.

### Ví dụ 2: Tính Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống của A.

Bước 1: A đủ điều kiện nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống vì có 3 nhánh 21% là B, C và D và 1 nhánh ở tầng 2 đạt 21% là E.

Bước 2: A nhận Hoa Hồng Phát Triển Hệ Thống trên DSBH của E:

$$1\% \times 10.000 \times 25.200 = 2.520.000 \text{ đồng}$$

Bước 3: Tầng thứ nhất của A có:

+ B, D đủ chuẩn (đều  $\geq 10.000$  GTĐ nhóm) nên không cần điều chỉnh

+ C không đủ chuẩn (thiếu  $4.000$  PV để đạt  $10.000$  GTĐ nhóm) nên cần điều chỉnh:

$$\text{Khoản điều chỉnh} = 1\% \times 4.000 \times 25.200 = 1.008.000 \text{ đồng}$$

Bước 4: HH PTHT A thực nhận:  $2.520.000 - 1.008.000 = 1.512.000 \text{ đồng}$

## 6. Hoa Hồng Emerald

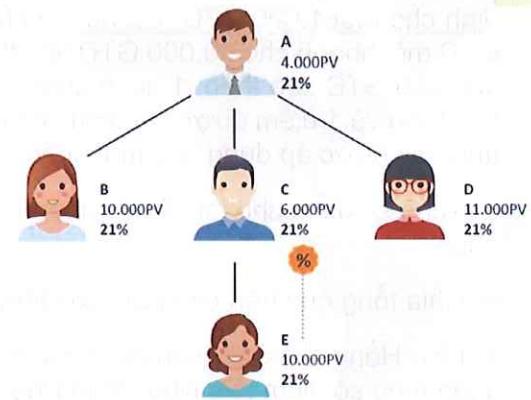
Để đủ điều kiện được nhận Hoa Hồng Emerald hàng năm, một Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ cho ít nhất 3 nhánh, trong đó mỗi nhánh đạt 21% Mức Hoa Hồng Thành Tích ít nhất 6 tháng trong Năm Tài Chính và được ghi nhận ở cấp Emerald hoặc cao hơn.

Hoa Hồng Emerald được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Emerald. Tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) để trích quỹ Hoa Hồng Emerald không tính trùng lắp GTĐ của tuyến dưới cho tuyến trên.

Dựa trên cơ sở 6 bậc, Hoa Hồng Emerald sẽ được tính như Bảng tính dưới đây. Vào cuối mỗi năm tài chính (31-8), quỹ này được phân chia cho tất cả các Nhà Phân Phối Emerald đủ điều kiện theo phương thức sau:

Tổng GTĐ hàng tháng	GTĐ	Điểm Emerald Đạt Được
4 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 30.000 GTĐ đầu tiên	120
2 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 60.000 GTĐ tiếp theo	120
1 điểm cho mỗi 1.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 60.000 GTĐ tiếp theo	60
1 điểm cho mỗi 10.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 450.000 GTĐ tiếp theo	45
1 điểm cho mỗi 100.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho 5.400.000 GTĐ tiếp theo	54
1 điểm cho mỗi 1.000.000 GTĐ mỗi nhánh	Cho trên 6.000.000 GTĐ	Dựa trên sự cân đối GTĐ còn lại

a. Hàng năm GTĐ của các nhánh đạt 21% của mỗi Nhà Phân Phối Emerald được cộng gộp với nhau.



TÍNH TOÁN				KẾT QUẢ CHO A							
GTĐ (từ)	GTĐ (đến)	Chia GTĐ	Nhân điểm đạt được	B		C		D		E	
				65.000 PV	78.500 PV	252.750 PV	10.500 PV	65.000 PV			
-	30.000	1.000	4	30.000	120,0	30.000	120,0	30.000	120,0	10.500	42
30.001	90.000	1.000	2	35.000	70,0	48.500	97,0	60.000	120,0		35.000
90.001	150.000	1.000	1					60.000	60,0		
150.001	600.000	10.000	1					102.750	10,3		
600.001	6.000.000	100.000	1								
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1								
ĐIỂM				190		217		310,3		42	190
ĐIỂM TỔNG CỘNG						949,3					

TÍNH TOÁN				KẾT QUẢ CHO J					
GTĐ (từ)	GTĐ (đến)	Chia GTĐ	Nhân điểm đạt được	L		M		N	
				62.500 PV	65.000 PV	65.000 PV	67.500 PV		
-	30.000	1.000	4	30.000	120,0	30.000	120,0	30.000	120,0
30.001	90.000	1.000	2	32.500	65,0	35.000	70,0	37.500	75,0
90.001	150.000	1.000	1						-
150.001	600.000	10.000	1						-
600.001	6.000.000	100.000	1						
6.000.001	9.999.999.999.999	1.000.000	1						
ĐIỂM				185		190		195	
ĐIỂM TỔNG CỘNG				570					

- + Xác định tổng số điểm cho tất cả các nhánh:  $A+J = 1.519,3$  điểm.
- + Chia tổng quỹ cho tổng điểm để xác định giá trị đồng:  $29.751.750 / 1.519,3 = 19.582,53$  đồng
- + Hoa hồng Emerald:

A:  $949,3$  điểm  $\times 19.582,53 = 18.589.703$  đồng

J:  $570$  điểm  $\times 19.582,53 = 11.162.046$  đồng

## 7. Hoa Hồng Diamond

Để đủ điều kiện được nhận Hoa Hồng Diamond hàng năm, Nhà Phân Phối Platinum phải bảo trợ cho ít nhất 6 nhánh, trong đó mỗi nhánh phải đạt 21% Mức Hoa Hồng Thành Tích ít nhất 6 tháng trong một Năm Tài Chính và được ghi nhận ở cấp Diamond hoặc cao hơn.

Hoa Hồng Diamond được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Diamond. Tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) để trích quỹ Hoa Hồng Diamond không tính trùng lắp GTĐ của tuyến dưới cho tuyến trên.

Quỹ này được phân chia cho các Nhà Phân Phối đạt Hoa Hồng Diamond với cách tính tương tự như Hoa Hồng Emerald.

### Ví dụ: Tính Hoa Hồng Diamond

Hoa Hồng Diamond Plus được trả hàng năm vào tháng 12. Amway Việt Nam lập một quỹ tương đương với 0,25% tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) của các Nhà Phân Phối đạt hoa hồng Diamond Plus. Tổng GTĐ của các tuyến dưới đủ điều kiện (đạt 21%) để trích quỹ Hoa Hồng Diamond Plus không tính trùng lắp GTĐ của tuyến dưới cho tuyến trên. Quỹ này được phân chia cho các Nhà Phân Phối đạt Hoa Hồng Diamond Plus với cách tính tương tự như Hoa Hồng Emerald.

### Tiêu Chuẩn Nhận Hoa Hồng Diamond Plus và Bảng Tính Đơn Vị

Số nhánh đủ điều kiện (có 6 tháng trở lên đạt 21% trong một năm tài chính)	Đơn vị Hoa Hồng (nhân với số tháng đủ điều kiện)
7 – 11 nhánh	100/đơn vị
12 – 14 nhánh	200/đơn vị
15 – 17 nhánh	300/đơn vị
18 – 19 nhánh	400/đơn vị
20 nhánh trở lên	500/đơn vị

Hoa hồng cho mỗi Nhà Phân Phối đạt Diamond Plus được tính bằng cách nhân giá trị đồng của mỗi đơn vị với tổng số các đơn vị.

#### Cách tính Hoa Hồng Diamond Plus:

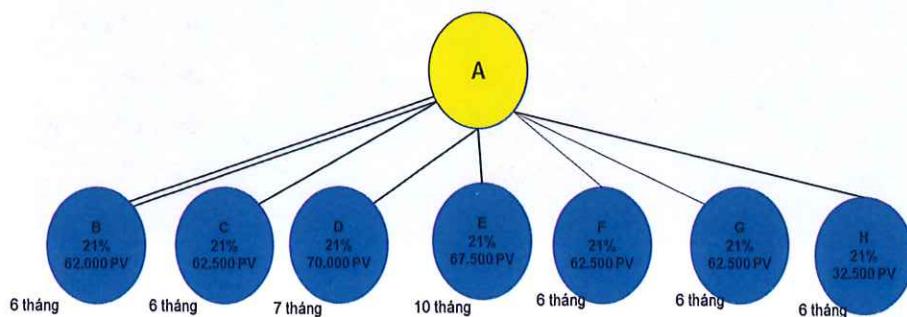
Bước 1: Xác định có bao nhiêu nhánh đủ điều kiện (có 6 tháng trở lên đạt 21% trong một năm tài chính).

Bước 2: Căn cứ vào số nhánh đủ điều kiện, xác định số đơn vị Hoa Hồng.

Bước 3: Nhân số đơn vị Hoa Hồng với tổng số tháng của tất cả các nhánh đủ điều kiện.

Bước 4: Nhân tổng số này với giá trị đồng của mỗi đơn vị để xác định Hoa Hồng Diamond Plus nhận được.

#### Ví dụ: Tính Hoa Hồng Diamond Plus



Giả sử giá trị đồng của mỗi đơn vị = 28.000 (cách tính tương tự trong ví dụ của Hoa Hồng Diamond)

Danh Hiệu NPP A đạt được	Tiền thưởng TTCA Năm đầu tiên đạt Danh Hiệu mới	Tiền thưởng TTCA Năm thứ 2 tái đạt Danh Hiệu
Double Diamond	625.000.000	206.250.000
Founders Double Diamond	875.,000.000	288.750.000
<b>Tổng số Tiền thưởng của A</b>	<b>1.500.000.000</b>	<b>495.000.000</b>

**Ví dụ 2:** Nhà Phân Phối B đạt Danh Hiệu mới Double Diamond và Founders Double Diamond trong năm đầu tiên và chỉ tái đạt Double Diamond trong năm tài chính tiếp theo.

Danh Hiệu NPP B đạt được	Tiền thưởng TTCA Năm đầu tiên đạt Danh Hiệu mới	Tiền thưởng TTCA Năm thứ 2 tái đạt Danh Hiệu
Double Diamond	625.000.000	206.250.000
Founders Double Diamond	875.000.000	KHÔNG
<b>Tổng số Tiền thưởng của B</b>	<b>1.500.000.000</b>	<b>206.250.000</b>

## KẾ HOẠCH TRẢ THƯỞNG ĐẶC BIỆT (CORE PLUS+)

Nhà Phân Phối có cơ hội được nhận Tiền thưởng theo Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus+ bên cạnh các loại Hoa hồng cơ bản đã trình bày ở trên.

Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus+ có mục đích tưởng thưởng cho các Nhà Phân Phối có nỗ lực phát triển hoạt động kinh doanh bền vững và tạo ra sự tăng trưởng.

Tổng giá trị thưởng cho một Nhà Phân Phối không quá 1 tỷ đồng. Kế hoạch trả thưởng đặc biệt Core Plus+ bao gồm: (i) Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân và Tiền thưởng tăng trưởng nhóm được bắt đầu áp dụng kể từ năm tài chính 2020; và (ii) Tiền thưởng bán hàng cá nhân và Tiền thưởng Bronze (bao gồm Tiền thưởng Bronze Nền tảng và Tiền thưởng Bronze Phát triển) được bắt đầu áp dụng từ ngày 01 tháng 11 năm 2020.

### A. TIỀN THƯỞNG TĂNG TRƯỞNG CÁ NHÂN VÀ TIỀN THƯỞNG TĂNG TRƯỞNG NHÓM

#### I. Tiền thưởng tăng trưởng cá nhân

##### a. Điều kiện nhận thưởng

Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

1. Đạt tháng đủ điều kiện tính bằng GTĐ nhóm Ruby (gọi là tháng PQ) như sau:

- 10.000 GTĐ nhóm Ruby\* trong tháng, hoặc

## II. Tiền thưởng tăng trưởng nhóm

### a. Điều kiện nhận thưởng

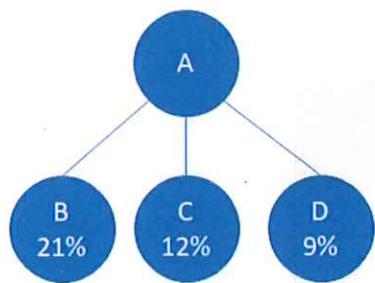
Nhà Phân Phối cần thỏa các điều kiện sau:

1. Nhà Phân Phối phải đạt 12 tháng đủ điều kiện; hoặc 10 hoặc 11 tháng đủ điều kiện với GTĐ Tương Dương ít nhất là 144.000 GTĐ trong Năm Tài Chính; hoặc 10 hoặc 11 Tháng Đủ Điều Kiện với GTĐ nhóm ít nhất là 120.000 GTĐ trong Năm Tài Chính.
2. Đạt tổng GTĐ cá nhân trong năm tài chính từ 1.200 PV trở lên và có GTĐ cá nhân > 0 ít nhất 6 tháng trong năm tài chính.
3. Duy trì hoặc tăng trưởng số FQ trong năm tài chính hiện tại so với năm tài chính trước. Số FQ trong năm tài chính bằng tổng số FQ của các tháng cộng lại.  
Để được tính 1 FQ trong một tháng, Nhà Phân Phối phải có 1 nhánh trong nước đủ điều kiện (đạt mức Hoa Hồng Thành Tích 21%).

#### ***Minh họa cách tính số FQ trong một tháng***

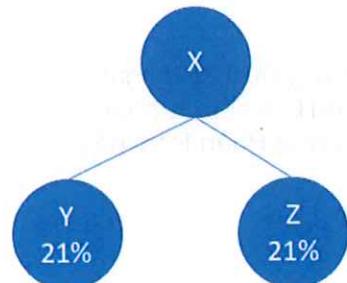
##### Ví dụ 1

NPP A có 1 nhánh 21% trong tháng là nhánh B. Vì thế nhánh B tạo cho A 1 FQ trong tháng này.



##### Ví dụ 2

NPP X có 2 nhánh 21% trong tháng là nhánh Y và Z. Vì thế nhánh Y tạo cho X 1 FQ và nhánh Z tạo cho X 1 FQ. Tổng cộng A đạt 2 FQ trong tháng này.



**c. Ví dụ về Tiền thưởng tăng trưởng nhóm**

NPP	Số FQ năm tài chính trước	Số FQ năm tài chính hiện tại	Số FQ tăng trưởng	Hệ số tính thưởng	Tổng HH Lãnh đạo & HH HTBT năm tài chính hiện tại (triệu đồng)	Tiền thưởng tăng trưởng nhóm (triệu đồng)
X	18	20	2	20%	230	<b>46,0</b>
Y	12	12	0	10%	140	<b>14,0</b>

**B. TIỀN THƯỞNG BÁN HÀNG CÁ NHÂN VÀ TIỀN THƯỞNG BRONZE**

**I. Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI)**

Tiền thưởng bán hàng cá nhân chỉ áp dụng cho Nhà Phân Phối có Mức Phản Trăm Hoa Hồng Thành Tích từ 9% trở xuống trong một tháng.

**Cách tính Tiền thưởng bán hàng cá nhân**

Bước 1: Xác định Mức Phản Trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng.

Bước 2: Xác định hệ số tính thưởng CSI = 10% - Mức Phản Trăm Hoa Hồng Thành Tích trong tháng.

% Mức Hoa Hồng Thành Tích trong tháng	Hệ số tính thưởng CSI
0%	10% - 0% = 10%
3%	10% - 3% = 7%
6%	10% - 6% = 4 %
9%	10% - 9% = 1%

Bước 3: Xác định Doanh Số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện (\*).

(\*) Khách Hàng Nhà Phân Phối gọi là thỏa điều kiện khi Khách Hàng Nhà Phân Phối đặt hàng dưới Mã số Thành Viên của Nhà Phân Phối và Amway Việt Nam đã tiến hành xác minh thành công thông tin của Khách Hàng Nhà Phân Phối này.

Bước 4:

Tiền thưởng bán hàng cá nhân (CSI) = Hệ số tính thưởng CSI x Doanh số Bán Hàng đến từ Khách Hàng Nhà Phân Phối thỏa điều kiện.

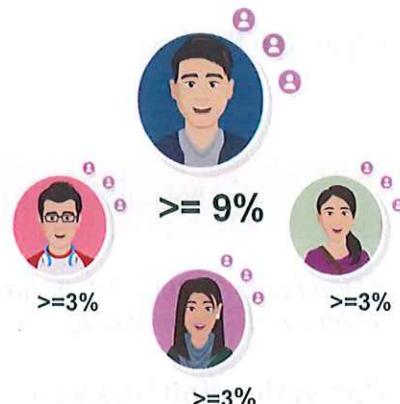
## 1. Tiền thưởng Bronze Nền tảng (Bronze Foundation)

### a. Đối tượng nhận thưởng

- Nhà Phân Phối đạt mức % Hoa Hồng Thành Tích cao nhất của năm tài chính liền trước từ **12% trở xuống**.
- Nhà Phân Phối **chưa từng nhận** Tiền thưởng Bronze Foundation hoặc Nhà Phân Phối **còn trong thời hạn 18 tháng** điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Foundation được nêu ở trên.

### b. Điều kiện nhận thưởng

- Đạt mức % Hoa Hồng Thành Tích trong tháng từ **9%** trở lên và có 3 nhánh từ **3%** trở lên.
- Giá trị Điểm Cá Nhân trong tháng từ **100 PV** trở lên.



### c. Cách tính thưởng

Tiền thưởng Bronze Foundation = **15% x Tiền Hoa Hồng Thành Tích trong tháng\***

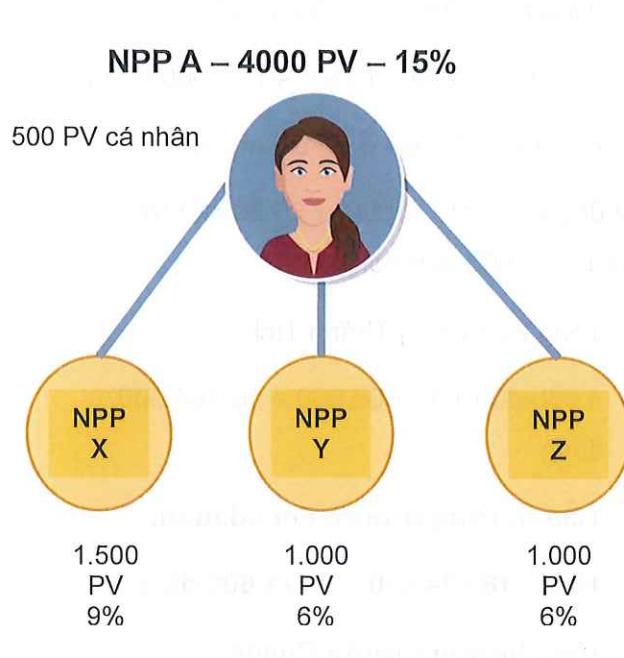
- *Hoa Hồng Thành Tích trong tháng bao gồm Hoa Hồng Thành Tích Cá Nhân & Hoa Hồng Thành Tích Chênh Lệch.*

## 2. Tiền thưởng Bronze Phát triển (Tiền thưởng Bronze Builder)

### a. Đối tượng nhận thưởng

- Tính từ năm tài chính 2015 (tháng 9/2014) đến trước tháng đầu tiên nhận Tiền thưởng Bronze Builder, Nhà Phân Phối đạt được Danh Hiệu cao nhất (Danh Hiệu mới hoặc tái đạt) **từ Silver Producer trở xuống**.
- Nhà Phân Phối **chưa từng nhận** Tiền thưởng Bronze Builder hoặc Nhà Phân Phối **còn trong thời hạn 18 tháng** điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze Builder được nêu ở trên.

## Ví dụ 2 về việc NPP thỏa điều kiện nhận thưởng của cả 2 loại Tiền thưởng Bronze Foundation và Bronze Builder



- Hoa Hồng Thành Tích cá nhân:  
 $500 \times 25.200 \times 15\% = 1.890.000$  đồng
- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ NPP X:  
 $1.500 \times 25.200 \times (15\% - 9\%) = 2.268.000$  đồng
- Hoa Hồng Thành Tích chênh lệch từ NPP Y và Z:  
 $(1.000 + 1.000) \times 25.200 \times (15\% - 6\%) = 4.536.000$  đồng
- Tổng Hoa Hồng Thành Tích:  
 $1.890.000 + 2.268.000 + 4.536.000 = 8.694.000$  đồng
- **Tiền thưởng Bronze Foundation:**  
 $15\% \times 8.694.000 = 1.304.100$  đồng
- **Tiền thưởng Bronze Builder:**  
 $20\% \times 8.694.000 = 1.738.800$  đồng

Ở ví dụ 2 này NPP A thỏa điều kiện nhận cả 2 loại Tiền thưởng Bronze như sau:

- Tiền thưởng Bronze Foundation:
  - Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 15% ( $> 9\%$ );
  - GTĐ cá nhân trong tháng đạt 500 PV ( $> 100 PV$ ); và
  - Có 3 nhánh đạt từ 3% trở lên.
- Tiền thưởng Bronze Builder:
  - Hoa Hồng Thành Tích trong tháng đạt 15%;
  - GTĐ cá nhân trong tháng đạt 500 PV ( $> 100 PV$ ); và
  - Có 3 nhánh đạt từ 6% trở lên.

### Ví dụ 4 minh họa thời hạn cho Tiền thưởng Bronze

Năm	2020		2021								
Tháng	11	12	1	2	3	4	5	6	7	8	
HHTT	9%	15%	15%	9%	15%	15%	15%	9%	9%	15%	
Nhánh	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	2 nhánh 3%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 3%	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%	
Bronze Foundation	Thỏa Lần 1	Thỏa Lần 2	Thỏa Lần 3		Thỏa Lần 4	Thỏa Lần 5	Thỏa Lần 6	Thỏa Lần 7	Thỏa Lần 8	Thỏa Lần 9	
Bronze builder		Thỏa Lần 1	Thỏa Lần 2		Thỏa Lần 3	Thỏa Lần 4	Thỏa Lần 5			Thỏa lần 6	

Năm	2021					2022					
Tháng	9	10	11	12	1	2	3	4	5	6	
HHTT	15%	15%	15%	15%	9%	9%	9%	9%	9%	15%	
Nhánh	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 6%	3 nhánh 3%	3 nhánh 6%					
Bronze Foundation	Thỏa Lần 10	Thỏa Lần 11	Thỏa Lần 12	Đã nhận đủ 12 tháng Bronze Foundation					Hết thời hạn 18 tháng		
Bronze builder	Thỏa Lần 7	Thỏa Lần 8	Thỏa Lần 9	Thỏa Lần 10						Hết thời hạn 18 tháng	

Đối với ví dụ 4 này, Nhà Phân Phối A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng Bronze như sau:

- **Tiền thưởng Bronze Foundation:** Từ tháng 11/2020 (tháng đầu tiên thỏa điều kiện) đến tháng 4/2022 (18 tháng), NPP A thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này 12 lần. Đến tháng 12/2021, mặc dù NPP A tiếp tục thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này nhưng không được nhận nữa vì đã nhận đủ tối đa 12 tháng.
- **Tiền thưởng Bronze Builder:** Từ tháng 12/2020 (tháng đầu tiên thỏa điều kiện) đến tháng 5/2022 (18 tháng), NPP chỉ thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này 10 lần. Đến tháng 6/2022, dù NPP A tiếp tục thỏa điều kiện nhận Tiền thưởng này nhưng sẽ không được nhận nữa vì đã hết thời hạn 18 tháng.